

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 104/2016/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 14 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, vận hành
các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật An ninh thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Chương trình phối hợp số 613/CTr-BTTTT-BTLBP ngày 08/3/2011 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới, biên, đảo giai đoạn 2011-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc phối hợp quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại tại Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTHT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, Các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/2016/QĐ-UBND ngày 14/12/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là các Cụm Thông tin đối ngoại).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại.

Điều 2. Cụm Thông tin đối ngoại

1. Cụm Thông tin đối ngoại là phương tiện đăng tải những thông tin tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đối ngoại; về quản lý nhà nước và bảo vệ biên giới lãnh thổ. Đồng thời giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống, về đất nước, con người Việt Nam nói chung và tỉnh Lào Cai nói riêng; quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Lào Cai đến với du khách trong nước và quốc tế.

2. Thiết bị lắp đặt Cụm Thông tin đối ngoại gồm: Một hoặc nhiều màn hình LED cỡ lớn, hướng về các phía, được ghép lại với nhau thành một khối và đặt tại một vị trí cố định; tủ tra cứu thông tin điện tử và trang thiết bị âm thanh phục vụ công tác tuyên truyền (nếu có) được lắp đặt tại khu vực Cửa khẩu quốc tế hoặc những nơi thuận tiện cho công tác tuyên truyền đến người dân và du khách.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý, vận hành nhằm đảm bảo an toàn và khai thác hiệu quả các Cụm Thông tin đối ngoại.

2. Tuyên truyền kịp thời các hoạt động đối ngoại, phát triển kinh tế đối ngoại, thu hút đầu tư; quảng bá các sản phẩm chủ lực sản xuất trong tỉnh, bản sắc văn hóa,

du lịch góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân, đảm bảo an ninh, quốc phòng khu vực Cửa khẩu quốc tế và trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý, vận hành thực hiện trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo an toàn và khai thác hiệu quả các Cụm Thông tin đối ngoại.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và tính chủ động của mỗi cơ quan, đơn vị đảm bảo các Cụm Thông tin đối ngoại hoạt động ổn định, liên tục.

3. Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin để phục vụ nhanh, hiệu quả cho hoạt động quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cụ thể để lựa chọn một trong các phương thức phối hợp sau:

1. Trao đổi, lấy ý kiến bằng văn bản, thông qua phương tiện thông tin, liên lạc.

2. Tổ chức họp, hội nghị, sơ kết, tổng kết công tác quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên quan đến quản lý vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại.

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Cung cấp thông tin cập nhật lên các Cụm Thông tin đối ngoại.

2. Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị thuộc hệ thống các Cụm Thông tin đối ngoại.

3. Các nội dung khác có liên quan trong công tác quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì tiếp nhận thông tin, thẩm định, biên tập, cập nhật thông tin lên các Cụm Thông tin đối ngoại vào các ngày làm việc trong tuần, đảm bảo theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp đột xuất, cập nhật kịp thời thông tin theo sự chỉ đạo của cấp trên.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí trung ương và địa phương đặt hàng sản xuất; cung cấp các sản phẩm thông tin đối ngoại: Chương trình, đĩa hình, phim, video clip bằng các thứ tiếng: Việt Nam, Anh, Trung Quốc... có nội dung về

các giá trị văn hóa đặc sắc, danh lam thắng cảnh, các sự kiện nổi bật, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh Lào Cai phát trên màn hình LED của các Cụm thông tin đối ngoại, phục vụ người dân và du khách qua khu vực Cửa khẩu Quốc tế và địa bàn khác của tỉnh Lào Cai.

3. Định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu, thông tin đăng tải trên Cụm Thông tin đối ngoại theo quy định lưu trữ thông tin của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tích hợp thông tin du lịch cho tủ tra cứu thông tin điện tử của Cụm Thông tin đối ngoại phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin của nhân dân, doanh nghiệp và du khách.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đảm bảo công năng hoạt động của các Cụm Thông tin đối ngoại theo đúng thời gian quy định; đề xuất phương án bảo trì, nâng cấp, sửa chữa các Cụm Thông tin đối ngoại cho phù hợp với nhu cầu thực tế; xây dựng phương án dự phòng khắc phục sự cố, bảo đảm các Cụm Thông tin đối ngoại hoạt động ổn định, liên tục.

6. Chủ trì tiếp nhận thông tin sự cố về kỹ thuật, an ninh thông tin từ các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý và vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại; áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm kịp thời ngăn chặn những thiệt hại hoặc báo cáo UBND tỉnh và đề xuất phương án xử lý, khắc phục sự cố xảy ra vượt quá thẩm quyền giải quyết.

7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cung cấp thông tin, sử dụng trang thiết bị cho cán bộ được phân công làm nhiệm vụ tại các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

8. Xây dựng và tổng hợp dự toán kinh phí phát triển nội dung đăng phát trên các Cụm Thông tin đối ngoại; kinh phí quản lý, duy trì, vận hành, sửa chữa, nâng cấp các Cụm Thông tin đối ngoại.

9. Hằng năm sơ kết, tổng kết hoạt động của các Cụm Thông tin đối ngoại, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Thực hiện chế độ cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 Quy chế này.

2. Chủ trì thực hiện việc quản lý tài sản các Cụm Thông tin đối ngoại theo nhiệm vụ được giao (màn hình LED cỡ lớn, tủ tra cứu thông tin điện tử, trang thiết bị âm thanh phục vụ công tác tuyên truyền); tổ chức vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi được giao phụ trách đủ 14 tiếng/ngày (từ 7h00 đến 22h00 cùng ngày, bao gồm cả ngày lễ, tết, thứ 7 và chủ nhật).

3. Khi xảy ra sự cố về kỹ thuật (như sai thao tác kỹ thuật trong vận hành, hoặc nguồn điện lưới bị mất đột ngột...) gây ra tình trạng ngừng hoạt động của các Cụm

Thông tin đối ngoại và sự cố về an ninh mạng (như việc thông tin, hệ thống thông tin trên mạng được đăng tải trên Cụm Thông tin đối ngoại bị truy nhập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép, không bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin):

a) Đối với sự cố về nguồn điện, chủ động khắc phục hoặc liên hệ với Ban quản lý Khu kinh tế kịp thời khắc phục, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, ổn định của các Cụm Thông tin đối ngoại;

b) Đối với các sự cố về kỹ thuật dẫn đến các Cụm Thông tin đối ngoại hoạt động không ổn định; sự cố về an ninh thông tin... chậm nhất trong thời gian 01 giờ (một giờ) đồng hồ kể từ khi xảy ra sự cố, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng phải thông báo đến Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp phối hợp xử lý, khắc phục hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

4. Chủ trì tiếp nhận, xử lý thông tin và thông báo kịp thời ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân về công tác quản lý, vận hành, chất lượng của thông tin được đăng tải trên các Cụm Thông tin đối ngoại với Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp giải quyết.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng dự toán kinh phí quản lý, vận hành, sửa chữa, nâng cấp các Cụm Thông tin đối ngoại phù hợp với nhu cầu thực tế, tổng hợp chung trong dự toán kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

6. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ sử dụng trang thiết bị của Cụm thông tin đối ngoại đảm bảo sự vận hành thông suốt của các Cụm Thông tin đối ngoại.

7. Thực hiện việc báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Thực hiện chế độ cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 Quy chế này.

2. Đối với Cụm Thông tin đối ngoại lắp đặt trong phạm vi quản lý của Ban quản lý cửa khẩu:

a) Xây dựng phương án đảm bảo nguồn điện (điện lưới, hoặc nguồn điện dự phòng) và thực hiện bảo đảm nguồn điện phục vụ hoạt động của các Cụm Thông tin đối ngoại;

b) Đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ của các Cụm Thông tin đối ngoại;

c) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tiếp nhận, xử lý thông tin và thông báo kịp thời ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân về công tác quản

lý, vận hành, chất lượng của thông tin được đăng tải trên các Cụm Thông tin đối ngoại với Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp giải quyết.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng dự toán kinh phí duy trì, vận hành, sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện phục vụ cho hoạt động vận hành của các Cụm thông tin đối ngoại phù hợp với nhu cầu thực tế, tổng hợp chung trong dự toán kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

4. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ sử dụng trang thiết bị của Cụm thông tin đối ngoại đảm bảo sự vận hành thông suốt của các Cụm Thông tin đối ngoại.

5. Thực hiện việc báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

Điều 10. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Thực hiện chế độ cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 13 Quy chế này.

2. Đảm bảo an ninh tại khu vực đặt màn hình LED và tử tra cứu thông tin điện tử để ngăn chặn các hành vi vi phạm, phá hủy màn hình LED và tử tra cứu thông tin điện tử thuộc các Cụm Thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, đảm bảo cơ chế hoạt động của các Cụm Thông tin đối ngoại và tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật đối với những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến cung cấp thông tin, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Cụm thông tin đối ngoại.

4. Thực hiện việc báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

Điều 11. Trách nhiệm của Báo Lào Cai; Đài Phát thanh - Truyền hình Lào Cai

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc sản xuất các chương trình truyền hình, video clip, tin bài đối ngoại đăng phát trên các Cụm Thông tin đối ngoại.

2. Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng chủ động cung cấp tối thiểu 01 nội dung là chương trình truyền hình, video clip, hình ảnh, tin bài có nội dung quảng bá về Lào Cai đã được sản xuất, xuất bản, phát sóng trên các ấn phẩm của Báo Lào Cai và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh về Sở Thông tin và Truyền thông để đăng phát trên các Cụm Thông tin đối ngoại.

3. Lưu thông tin đã cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ công tác kiểm tra khi cần thiết.

4. Thực hiện việc báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu cho UBND tỉnh đảm bảo kinh phí đầu tư, duy trì việc quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, phối hợp quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại, đảm bảo duy trì hoạt động có hiệu quả các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố

1. Khi có nhu cầu tuyên truyền, quảng bá cho các sự kiện có liên quan đến hoạt động chính trị, đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động cung cấp thông tin (gồm tài liệu, tư liệu, tranh, ảnh, video clip, băng ghi âm, ghi hình,...) về Sở Thông tin và Truyền thông để biên tập và đăng phát lên các Cụm Thông tin đối ngoại; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, dữ liệu được phép công bố thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị quản lý cho các Cụm Thông tin đối ngoại theo đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông.

Thông tin cung cấp phải tuân thủ đúng quy định tại Quyết định số 49/2013/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế quản lý, hoạt động và cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

2. Lưu thông tin đã cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ công tác kiểm tra khi cần thiết; có trách nhiệm bảo mật tài khoản theo quy định của pháp luật hiện hành khi được cấp tài khoản truy cập Cụm Thông tin đối ngoại.

3. Đối với các huyện có nhu cầu và được cơ quan có thẩm quyền cho phép lắp đặt Cụm Thông tin đối ngoại tại địa phương, ngoài việc thực hiện tốt các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này còn phải có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Điều 8 Quy chế này:

a) Chủ trì thực hiện việc quản lý tài sản các Cụm Thông tin đối ngoại gồm: màn hình LED cỡ lớn, tủ tra cứu thông tin điện tử, trang thiết bị âm thanh phục vụ công tác tuyên truyền (nếu có); tổ chức vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi được giao phụ trách đủ 14 tiếng/ngày (từ 7h00' đến 22h00' cùng ngày, bao gồm cả ngày lễ, tết, thứ 7 và chủ nhật);

b) Khi xảy ra sự cố về kỹ thuật (như sai thao tác kỹ thuật trong vận hành, hoặc nguồn điện lưới bị mất đột ngột...) và sự cố về an ninh mạng (như việc thông tin, hệ thống thông tin trên mạng được đăng tải trên Cụm Thông tin đối ngoại bị truy nhập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép, không bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin) gây ra tình trạng ngừng hoạt động của các Cụm Thông tin đối ngoại phải chủ động khắc phục kịp thời, đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, ổn định của các Cụm Thông tin đối ngoại; Đối với các sự cố về kỹ thuật dẫn đến các Cụm Thông tin đối ngoại hoạt động không ổn định; sự cố về an ninh thông tin...chậm nhất trong thời gian 01 (một) giờ đồng hồ kể từ khi xảy ra sự cố, Ủy ban nhân dân huyện phải thông báo đến Sở

Thông tin và Truyền thông để có biện pháp phối hợp xử lý, khắc phục hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo;

c) Chủ trì tiếp nhận, xử lý thông tin và thông báo kịp thời ý kiến phản ánh của các tổ chức, cá nhân về công tác quản lý, vận hành, chất lượng của thông tin được đăng tải trên các Cụm Thông tin đối ngoại với Sở Thông tin và Truyền thông để có biện pháp giải quyết.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt các nhiệm vụ quy định tại các Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này.

Điều 14. Trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân

1. Khai thác, tiếp nhận thông tin trên Cụm Thông tin đối ngoại phục vụ cho nhu cầu hoạt động hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Khi sử dụng thông tin, hình ảnh trên Cụm Thông tin đối ngoại phải thực hiện theo Luật Báo chí, Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật hiện hành liên quan, hướng dẫn của cán bộ trực tiếp phụ trách.

2. Có trách nhiệm tham gia bảo vệ, đảm bảo an ninh cho các Cụm thông tin đối ngoại. Khi phát hiện nội dung được đăng tải trên các Cụm thông tin đối ngoại không đảm bảo tính chính xác, có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc phát hiện hành vi vi phạm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, vận hành, khai thác thông tin tại khu vực các Cụm Thông tin đối ngoại phải kịp thời thông tin ngay cho Ban quản lý Khu kinh tế, Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, UBND các huyện, thành phố nơi lắp đặt các thiết bị Cụm Thông tin đối ngoại, hoặc bằng văn bản đến Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Cá nhân cung cấp thông tin và được đăng tải trên các Cụm Thông tin đối ngoại được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin đã cung cấp cho các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Chế độ báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 20/6; báo cáo năm gửi trước ngày 20/12.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/6 và 30/12 hằng năm.

3. Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 16. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế này được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm trong việc thực hiện Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Mọi hành vi cố ý gây thiệt hại, thay đổi, hư hỏng, chiếm dụng tài sản đối với các Cụm Thông tin đối ngoại sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất hình thức khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) tình hình thi hành pháp luật về quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong
Đặng Xuân Phong